Câu 1: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước đế quốc do Mĩ cầm đầu đã thực hiện âm mưu cơ bản gì để chống lại Liên Xô?
A. Tiến hành bao vây kinh tế
B. Gây cuộc "chiến tranh lạnh"
C. Đẩy mạnh chiến tranh tổng lực
D. Lôi kéo các nước đồng minh chống lại Liên Xô.

Câu 2: Từ năm 1946-1950, Liên Xô đã đạt được thắng lợi to lớn gì trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?
A. Hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế.
B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.
C. Xây dựng cơ sở vật chất- kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
D. Thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 3: Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?
A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
B. Liên Xô đập tan âm mưu thực hiện cuộc "chiến tranh lạnh" của Mĩ.
C. Liên Xô thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.
D. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 4: Trong các câu dưới đây, câu nào đúng (Đ), câu nào (S) khi nói đến thành tựu xây dựng CNXH ở Liên Xô (từ 1945 đến nửa đầu những năm 70)

TT	Nội dung	Đ	S
1	Năm 1960, tổng sản lượng công nghiệp tăng 72% so với trước chiến tranh.		
2	Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập vào năm 1922.		
3	Trong những năm 1946 - 1950, Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới (sau Mĩ).		
4	Liên Xô là nước đi đầu trong một sô ngành công nghiệp mới: Công nghiệp vũ trụ. công nghiệp điện nguyên tử.		
5	Năm 1957, Liên xô phóng con tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh trái đất.		

A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....
E. 5. .....

Câu 5: Nối thời gian ở cột X cho phù hợp với sự kiện ở cột Y sau đây khi nói về sự thành lập các nước dân chủ nhân dân Đông Âu:

X	Y
1. 22 - 7 - 1944	A. Cộng hòa nhân dân Bun-ga-ri
2. 23 - 8 - 1944	B. Cộng hòa nhân dân An-ba-ni
3.4-4- 1945	C. Cộng hòa nhân dân Ba Lan
4.9-5- 1945	D. Cộng hòa nhân dân Ru-ma-ni
5. 29 - 11 - 1945	E. Cộng hòa dân chủ Đức
6. 11 - 12 - 1945	F. Cộng hòa nhân dân Hung-ga-ri
7. 15-9- 1946	G. Cộng hòa liên bang nhân dân Nam tư
8. 7- 10- 1949	H. Cộng hòa Tiệp Khắc

A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....

D. 4. .....
E. 5. .....
F. 6. .....
G. 7. .....
H. 8. .....

Câu 6: Hãy xác định khó khăn lớn nhất ở Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ hai để lại?
A. Hơn 32.000 xí nghiệp bị tàn phá.
B. Hơn 70.000 làng mạc bị tiêu hủy.
C. Hơn 1710 thành phố bị đổ nát.
D. Hơn 27 triệu người chết.

Câu 7: Liên Xô dựa vào thuận lợi nào là chủ yếu để xây dựng lại đất nước?
A. Những thành tựu từ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước chiến tranh.
B. Sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới.
C. Tính ưu việt của CNXH và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng.
D. Lãnh thổ lớn và tài nguyên phong phú.

Câu 8: Thành tựu nào quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh?
A. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
B. Năm 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.
C. Năm 1961, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.
D. Đến thập kỉ 60 (thế kỉ XX), Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới (sau Mĩ).

Câu 9: Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm nào?
A. 1945.
B. 1947.
C. 1949.
D. 1951.

Câu 10: Điểm khác nhau về mục đích trong việc sử dụng năng lượng nguyên tử của Liên Xô và Mĩ?
A. Mở rộng lãnh thổ
B. Duy trì nền hòa bình thế giới,
C. Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.
D. Khống chế các nước khác.

Câu 11: Trong quá trình xây dựng CNXH ở Liên Xô (từ 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX), số liệu nào sau đây có ý nghĩa nhất?
A. Nếu năm 1950, Liên Xô sản xuất được 27,3 triệu tấn thép thì đến năm 1970 sản xuất được 115,9 triệu tấn.
B. Năm 1950, tổng sản lượng công nghiệp của Liên Xô tăng 73% so với trước chiến tranh.
C. Từ năm 1951 đến 1975, mức tăng trưởng của Liên Xô hàng năm đạt 9,6%.
D. Từ giữa thập niên 70, sản xuất công nghiệp của Liên Xô đạt khoảng 20% sản lượng công nghiệp của toàn thế giới.

Câu 12: Nhà máy điện nguyên tử đầu tiên trên thế giới được xây dựng tại đâu?
A. Mĩ
B. Đức
C. Liên Xô.
D. Trung Quốc.

Câu 13: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô chú trọng vào ngành kinh tế nào để đưa đất nước phát triển?
A. Phát triển nền công nghiệp nhẹ.
B. Phát triển nền công nghiệp truyền thống.
C. Phát triển kinh tế công-nông- thương nghiệp.
D. Phát triển công nghiệp nặng.

Câu 14: Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất vào năm nào?
A. 1955.
B. 1957.
C. 1960.
D. 1961.

Câu 15: Năm 1961 là năm diễn ra sự kiện gì thể hiện việc chinh phục vũ trụ của Liên Xô?
A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.
B. Phóng con tàu đưa người đầu tiên bay vào vũ trụ.
C. Đưa con người lên mặt trăng.
D. Đưa con người lên sao hỏa.

Câu 16: Ga-ga-rin đã làm gì trong việc thực hiện chinh phục vũ trụ?
A. Người đầu tiên bay lên sao Hỏa.
B. Người đầu tiên thử thành công vệ tinh nhân tạo.
C. Người đầu tiên bay vào vũ trụ.
D. Người đầu tiên đặt chân lên Mặt Trăng.

Câu 17: Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã đạt được thành tựu cơ bản gì thể hiện sự cạnh tranh với Mĩ và Tây Âu?
A. Thế cân bằng về sức mạnh kinh tế.
B. Thế cân bằng chiến lược về sức mạnh quân sự nói chung và sức mạnh về hạt nhân nói riêng.
C. Thế cân bằng về sức mạnh quốc phòng.
D. Thế cân bằng về chinh phục vũ trụ.

Câu 18: Sắp xếp các sự kiện ở cột Y cho phù hợp với cột X theo yêu cầu sau đây:

X	Y
1. Liên Xô bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai.	A. Hơn 27 triệu người chết
	B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.
2. Thành tựu Liên Xô đạt được trên lĩnh vực khoa học kỹ thuật	C. Đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp.
	D. Bị các nước đế quốc yêu cầu chia lại lãnh thổ.
	E. Đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái Đất.
	G. Giàu có nhờ thu lợi nhuận sau chiến tranh.

A. 1. .....
B. 2. .....

Câu 19: Vào khoảng thời gian nào các nước Đông Âu lần lượt hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân và bước vào thời kì xây dựng CNXH?
A. Khoảng những năm 1945 - 1946
B. Khoảng những năm 1946 - 1947
C. Khoảng những năm 1947 - 1948
D. Khoảng những năm 1948 - 1949

Câu 20: Hãy điền tên nước ở Đông Âu vào chỗ trống các câu sau đây:
1. Năm 1970, ……. đã hoàn thành công cuộc điện khí hóa cả nước.
2. Gần nửa dân số …… sống trong những ngôi nhà mới xây dưới chính quyền nhân dân.
3. Ở ……., tổng sản phẩm công nông nghiệp năm 1975 tăng 55 lần so với năm 1939
4. Sau 20 năm xây dựng chế độ mới, ……đã trở thành một nước công nông nghiệp, có văn hóa và khoa học-kĩ thuật tiên tiến.
5. ……đã được xếp vào hàng các nước công nghiệp trên thế giới; năm 1970, sản lượng công nghiệp chiếm 1,75% tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới.
A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....
E. 5. .....

Câu 21: Năm 1973 diễn ra sự biến gì có ảnh hưởng rất lớn đối với các nước?
A. Khủng hoảng kinh tế
B. Khủng hoảng năng lượng
C. Khủng hoảng chính trị
D. Tất cả các sự biến trên

Câu 22: Vào khoảng những năm 70 của thế kỉ XX, trên thế giới đã diễn ra sự kiện gì bất lợi và có lợi cho các nước?
A. Cuộc khủng hoảng năng lượng và sự phát triển vượt bậc của cách mạng khoa học-kĩ thuật.
B. Cuộc khủng hoảng năng lượng và sự bùng nổ dân số.
C. Sự bùng nổ dân số và tài nguyên thiên nhiên ngày càng phong phú.
D. Sự bùng nổ dân số và sự đổi mới kinh tế, chính trị của các nước.

Câu 23: Trước những biến đổi của tình hình thế giới trong những năm 70, những người lãnh đạo Đảng, nhà nước Liên Xô đã làm gì?
A. Ứng dụng thành tựu khoa học-kĩ thuật vào sản xuất.
B. Chậm thích ứng, chậm sửa đổi
C. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế cho phù hợp với tình hình thế giới.
D. Giao lưu, hợp tác với các nước.

Câu 24: Dưới đây là một số biểu hiện của cuộc khủng hoảng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô từ nửa sau những năm 1970 đến 1991. Hãy xác định đâu là công cuộc cải tổ, đâu là hậu quả của nó (Công cuộc cải tổ điền A, hậu quả điền B).

Nội dung	Công cuộc cải tổ (A)	Hậu quả (B)
1. Thực hiện đa nguyên, đa Đảng		
2. Đất nước Liên Xô đứng trước những khó khăn và thử thách nghiêm trọng chưa từng có .		
3. Sự xung đột giữa các dân tộc, sắc tộc		
4. Chuyển nền kinh tế từ bao cấp sang cơ chế thị trường nhưng chưa làm được gì		
5. Cuộc đảo chính lật đổ tổng thống Gooc-ba- chốp vào ngày 19 - 8 - 1991		
6. Thành lập cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG)		

A. 1. .....

B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....
E. 5. .....
F. 6. .....

Câu 25: Ba nước cộng hòa đầu tiên li khai khỏi Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là:
A. U-crai-na, Ban-tích, Môn-đô-va.
B. Ban-tích, Gru-di-a, Môn-đô-va.
C. Ban-tích, Ac-mê-ni-a, Môn-đô-va.
D. Bê-la-rút, Ca-dăc-xtan, Ac-mê-ni-a.

Câu 26: Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động trong toàn Liên bang vào thời điểm nào?
A. Sau cuộc đảo chính lật đổ Gooc-ba-chốp.
B. Khi Gooc-ba-chốp lên làm Tổng thống.
C. Khi Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết bị giải tán.
D. Khi 11 nước cộng hòa tuyên bố độc lập.

Câu 27: Hãy nối sự kiện ở cột Y cho phù hợp với thời gian ở cột X sau đây:

X	Y
1. 19-8- 1991	A. 11 nước cộng hòa trong Liên bang Xô viết cũ thành lập cộng đồng các quốc gia độc lập
2.21 -8-1991	B. Cuộc đảo chính lật đổ tổng thống Gooc-ba-chốp
3.21 - 12-1991	C. Cuộc đảo chính bị thất bại
4.25-12-1991	D. Tổng thống Gooc-ba-chốp từ chức.

A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....

Câu 28: Cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu diễn ra sớm nhất ở nước nào?
A. Ru-ma-ni.
B. Hung-ga-ri.
C. Ba Lan.
D. Tiệp Khắc.

Câu 29: Nguyên nhân nào dưới đây làm cho Liên Xô và các nước Đông Âu bị "trì trệ", khủng hoảng rồi đi đến sụp đổ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?
A. Do xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội chưa khoa học, chưa nhân văn.
B. Do chậm sửa chữa, thay đổi trước những biến động của tình hình thế giới,
C. Do hoạt động chống phá của các thế lực chống chủ nghĩa xã hội.
D. Tất cả các nguyên nhân trên.

Câu 30: Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) được thành lập vào thời gian nào?
A. Ngày 8-1-1949.
B. Ngày 1-8-1949.
C. Ngày 18-1-1950.
D. Ngày 14-5-1955.

Câu 31: Mục đích của việc thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế là gì?
A. Tạo ra mối quan hệ chặt chẽ về kinh tế giữa các nước Đông Âu với nhau.

B. Thúc đẩy sự hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau chặt chẽ hơn nữa về kinh tế, văn hóa và khoa học-kĩ thuật giữa Liên xô với các nước Đông Âu và các nước XHCN khác.
C. Tạo ra một cộng đồng kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh.
D. Tất cả các mục đích trên.

Câu 32: Ghi tên các nước gia nhập vào Hội đồng tương trợ kinh tế theo thời gian sau đây:

Năm	Các nước gia nhập
1. 1949	A. …….
2.1950	B. …….
3.1962	C. …….
4.1972	D. …….
5.1978	E. …….

A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....
E. 5. .....

Câu 33: Từ lúc thành lập đến khi chấm dứt hoạt động, Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) tồn tại được bao nhiêu năm?
A. 45 năm.
B. 55 năm.
C. 43 năm.
D. 60 năm.

Câu 34: Nguyên nhân nào là cơ bản nhất làm cho Hội đồng tương trợ kinh tế chấm dứt hoạt động?
A. Hoạt động "khép kín cửa".
B. Bị Mĩ và Tây Âu chèn ép.
C. Sự hợp tác không toàn diện.
D. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.

Câu 35: Tổ chức hiệp ước Vac-sa-va được thành lập vào thời gian nào?
A. Ngày 8- 1-1949.
B. Ngày 14- 5-1955.
C. Ngày 15-4-1955.
D. Ngày 16- 7-1954.

Câu 36: Tổ chức hiệp ước Vác-sa-va mang tính chất gì?
A. Là một liên minh phòng thủ về quân sự-chính trị của Liên Xô và các nước Đông Âu nhằm chống lại âm mưu gây chiến của Mĩ và Tây Âu.
B. Là một liên minh quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa nhằm chống lại cuộc "chiến tranh lạnh" của Mĩ.
C. Là một tổ chức quân sự-chính trị. kinh tế để bảo vệ thành trì chủ nghĩa xã hội.
D. Tất cả đều đúng.

Câu 37: Tổ chức hiệp ước Vác-sa-va trở thành một đối trọng với khối quân sự nào của Mĩ?
A. Khối SEATO.
B. Khối CENTO.
C. Khối NATO.

D. Khối Mac-san.

Câu 38: Hãy điền vào chỗ trong mệnh đề sau đây:
"Sau những biến động chính trị lớn ở các nước …(1).. và sau khi những người đứng đầu hai nhà nước ..(2).. đã thỏa thuận với nhau về việc chấm dứt cuộc ..(3).. việc tiếp tục tồn tại của tổ chức ..(4)… không còn thích hợp với tình hình mới nữa".
A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....

Câu 39: *"Hiệp ước hữu nghị liên minh tương trợ Xô-Trung"* được kí kết vào thời gian nào?
A. Ngày 1-10-1949.
B. Ngày 14-2-1950.
C. Ngày 12-4-1950.
D. Ngày 16-12-1949.

Câu 40: Hãy nối các mốc thời gian ở cột X phù hợp với sự kiện ở cột Y.

X	Y
1. 1949	A. Hội đồng tương trợ kinh tế giải thể.
2. 1957	B. Công cuộc cải tổ ở Liên Xô bắt đầu.
3.1991	C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
4. 1985	D. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
5. 1955	E. Thành lập tổ chức hiệp ước phòng thủ Vác-sa-va.

A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....
E. 5. .....

Câu 41: Hãy ghi đúng (Đ) hoặc sai (S) vào các câu dưới đây:
1. Juri Ga-ga-rin là người đầu tiên đặt chân lên mặt trăng.
2. Sau chiến tranh thế giới, các nước Đông Âu xây dựng chế độ chủ nghĩa tư bản. 3. Tổ chức hiệp ước phòng thủ Vác-sa-va là tổ chức đối lập với khối Bắc Đại Tây Dương (NATO).
4. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết tồn tại trong 73 năm.
5. Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất(1957).
6. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) thành Lập dê hợp tác với các nước chủ nghĩa tư bản.
A. 1. .....
B. 2. .....
C. 3. .....
D. 4. .....
E. 5. .....
F. 6. .....

Câu 42: Hiểu các nước ở Đông Âu theo nghĩa lịch sử như thế nào cho đúng?
A. Vị trí địa lý phía Đông châu Âu.
B. Các nước xã hội chủ nghĩa ờ châu Âu.
C. Các nước xã hội chủ nghĩa và các nước tư bản chủ nghĩa ở phía Tây Liên Xô.

Câu 43: Trong tiến trình Chiến tranh thế giới thứ hai, Hồng quân Liên Xô tiến vào các nước Đông Âu nhằm mục đích gì?
A. Xâm lược các nước này.
B. Tiêu diệt phát xít Đức, trả thù món nợ ở Liên Xô.
C. Giúp nhân dân các nước này tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
D. Giúp nhân dân các nước này nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền, thành lập chế độ dân chủ nhân dân.

Câu 44: Chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1945 đến nửa đầu những năm 70 thế kỉ XX là gì?
A. Muốn làm bạn với tất cả các nước.
B. Chỉ quan hệ với các nước lớn.
C. Hòa bình và tích cực ủng hộ cách mạng thế giới.
D. Chỉ làm bạn với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 45: Sự kiện nào dưới đây gắn với các nước nước Đông Âu trong những năm 1947-1948?
A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.
B. Tiến lên chủ nghĩa tư bản.
C. Hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân.
D. Chống chủ nghĩa phát xít Đức.

Câu 46: Nhiệm vụ chính trị của cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu là gì?
A. Tiến hành hàn gắn vết thương chiến tranh
B. Tiến hành cải cách ruộng đất.
C. Quốc hữu hóa những xí nghiệp lớn của tư bản.
D. Xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, ban hành các quyền tự do dân chủ.

Câu 47: Nguyên nhân nào dưới đây không gắn với sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu?
A. Do sự thỏa thuận của các nước đồng minh chống phát xít.
B. Do nghị quyết của hội nghị I-an-ta (2-1945).
C. Do thành quả đấu tranh của các lực lượng yêu nước chống phát xít ở Đông Âu và do Hồng quân Liên xô truy kích thắng lợi quân phát xít Đức.
D. Do nhân dân các nước Đông Âu bị chiến tranh tàn phá.

Câu 48: Cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu đã làm gì để xóa bỏ sự bóc lột của địa chủ phong kiến đối với nông dân?
A. Triệt phá âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của bọn phản động.
B. Cải cách ruộng đất.
C. Quốc hữu hóa xí nghiệp của tư bản.
D. Thực hiện các quyền tự do dân chủ cho nhân dân.

Câu 49: Lý do nào là chủ yếu nhất để chứng minh sự thắng lợi của cách mạng dân chủ nhân dân các nước Đông Âu có ý nghĩa quốc tế?
A. Cải thiện một bước đời sống nhân dân.
B. Thực hiện một số quyền tự do dân chủ cho nhân dân.
C. Tạo điều kiện để Đông Âu bước vào giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội.
D. Tăng cường sức mạnh bảo vệ hòa bình thế giới và góp phần hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa từ năm 1949.

Câu 50: Sau khi hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, các nước Đông Âu xây dựng đất nước theo con đường nào?

A. Tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa.
B. Tiến lên chế độ tư bản chủ nghĩa.
C. Một số nước tiến lên xã hội chủ nghĩa, một số nước tiến lên tư bản chủ nghĩa.
D. Một số nước thực hiện chế độ trung lập.

Câu 51: Nước nào ở Đông Âu được mệnh danh là *"Đất nước của triệu người khất thực"* trong những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
A. Cộng hòa dân chủ Đức.
B. Tiệp Khắc.
C. Ru-ma-ni.
D. Hung-ga-ri.

Câu 52: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Âu phải trải qua khó khăn và thách thức lâu dài nhất?
A. Tàn dư lạc hậu của chế độ cũ.
B. Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
C. Cơ sở vật chất kĩ thuật lạc hậu so với các nước Tây Âu.
D. Sự bao vây của các nước đế quốc và sự phá hoại của lực lượng phản động quốc tế.

Câu 53: Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho các nước Đông Âu vững tin bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?
A. Thành quả của cách mạng dân chủ nhân dân (1946 -1949 và nhiệt tình của nhân dân.
B. Sự hoạt động và hợp tác của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
C. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
D. Sự hợp tác giữa các nước Đông Âu.

Câu 54: Mục đích nào dưới đây không nằm trong thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa?
A. Cần có sự hợp tác nhiều bên.
B. Sự phân công và chuyên môn hóa trong sản xuất giữa các nước XHCN nhằm nâng cao năng suất lao động và xóa bỏ tình trạng, chênh lệch về trình độ.
C. Tăng thêm sức mạnh trong việc đối phó với chính sách bao vây kinh tế của các nước phương Tây.
D. Chạy đua vũ trang với Mĩ và Tây Âu.

Câu 55: Mục đích chính của sự ra đời liên minh phòng thủ Vác-sa-va (14-5- 1955) là gì?
A. Để tăng cường tình đoàn kết giữa Liên Xô và các nước Đông Âu.
B. Để tăng cường sức mạnh của các nước XHCN.
C. Để đối phó với việc vũ trang tại Tây Đức của các thành viên khối NATO.
D. Để đảm bảo hòa bình và an ninh ở châu Âu.

Câu 56: Tổ chức Hiệp ước phòng thủ Vác-sa-va mang tính chất gì?
A. Một tổ chức kinh tế của các nước XHCN ở châu Âu.
B. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự của các nước XHCN ở châu Âu.
C. Một tổ chức liên minh chính trị của các nước XHCN ở châu Âu.
D. Một tổ chức liên minh phòng thủ về chính trị và quân sự và các nước XHCN ở châu Âu.

Câu 57: Đâu là mặt hạn chế trong hoạt động của khối SEV?
A. Thực hiện quan hệ hợp tác, quan hệ với các nước tư bản chủ nghĩa.
B. Phối hợp giữa các nước thành viên kéo dài sự phát triển kinh tế.
C. ít giúp nhau ứng dụng kinh tế khoa học trong sản xuất.

D. “Khép kín cửa” không hòa nhập với nền kinh tế thế giới.

Câu 58: Bước sang những năm 80 của thế kỉ XX, tình hình kinh tế của Liên Xô như thế nào?
A. Phát triển tương đối ổn định.
B. Sản xuất công nghiệp kém phát triển.
C. Mức sống của nhân dân giảm sút.
D. Sản xuất trì trệ, lương thực, thực phẩm phải nhập từ phương Tây.

Câu 59: Vì sao Liên Xô tiến hành công cuộc cái tô đất nước trong những năm 80 của thế kỉ XX?
A. Đất nước lâm vào tình trạng “trì trệ” khủng hoảng.
B. Đất nước đã phát triển nhưng chưa bằng Tây Âu và Mĩ.
C. Phải cải tổ để sớm áp dụng thành tựu khoa học kĩ thuật đang phát triển của thế giới.
D. Tất cả các lý do trên.

Câu 60: Nội dung cơ bản của công cuộc *“cải tổ”* của Liên Xô là gì?
A. Cải tổ kinh tế triệt để, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng về kinh tế.
B. Cải tổ hệ thống chính trị.
C. Cải tổ xã hội.
D. Cải tổ kinh tế và xã hội.

Câu 61: Trước ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng chung trên toàn thế giới trong những năm 70 của thế kỉ XX Liên Xô đã làm gì?
A. Tiến hành cải cách kinh tế, chính trị, xã hội cho phù hợp.
B. Kịp thời thay đổi để thích ứng với tình hình thế giới.
C. Không tiến hành những cải cách cần thiết về kinh tế và xã hội.
D. Có sửa đổi nhưng chưa triệt để.

Câu 62: Đâu là trở ngại chủ quan ảnh hưởng đến thắng lợi của XHCN ở Đông Âu?
A. Sự phá hoại của các thế lực phản động.
B. Rập khuôn, giáo điều theo mô hình xây dựng XHCN ở Liên Xô.
C. Chưa đảm bảo đầy đủ sự công bằng xã hội và quyền dân chủ của nhân dân.
D. Sự trì trệ, thiếu năng động trước những biến động của tình hình thế giới.

Câu 63: Nguyên nhân cơ bản nào làm cho chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ?
A. Các thế lực chống CNXH trong và ngoài nước chống phá.
B. Chậm sửa chữa những sai lầm.
C. Nhà nước, nhân dân Xô viết nhận thấy CNXH không tiến bộ nên muốn thay đổi chế độ.
D. Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội không phù hợp.

Câu 64: Nguyên nhân nào mang tính chất giáo điều đưa đến sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu?
A. Xây dựng một mô hình về CNXH không phù hợp với sự biến đổi của thế giới và thực tế khách quan.
B. Sự tha hóa về phẩm chất chính trị và đạo đức của nhiều người lãnh đạo.
C. Rời bỏ những nguyên lý đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lê-nin.
D. Sự chống phá của các thế lực thù địch với CNXH.

Câu 65: Công cuộc xây dựng XHCN của các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm là:

A. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
B. Tập thể hóa nông nghiệp.
C. Thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế.
D. Rập khuôn, cứng nhắc mô hình xây dựng XHCN ở Liên Xô trong khi hoàn cảnh và điều kiện đất nước mình khác biệt.